TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2026/DS-ST
Ngày: 22/5/2026
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Văn Cung**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Thành Nhạn**
Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Công Minh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.
Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 865/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc ***"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản""*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2026/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:
Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thái L, sinh năm 1984;
Địa chỉ: Khóm C, phường L, tỉnh Cà Mau.
Bị đơn: Anh Lê Vũ D, sinh năm 2006;
Địa chỉ: Khóm A, phường L, tỉnh Cà Mau.
(Ông L có đơn xét xử vắng mặt; anh D vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2025 và các lời khai tiếp theo trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 31/8/2025 ông Nguyễn Thái L có bán cho anh Lê Vũ D 01 xe mô tô hiệu Winner X, biển số 94AE-138.20 với giá 46.800.000 đồng, trả góp 16 kỳ thanh toán vào ngày 10 hàng tháng kể từ ngày 10/9/2025. Theo đó kỳ 1 và kỳ 2 thanh toán số tiền 5.200.000 đồng/01 kỳ, từ kỳ thứ 3 đến kỳ thứ 16 thanh toán 2.600.000

đồng/kỳ. Từ khi mua xe cho đến nay anh D thanh toán được 02 lần kỳ 01 ngày 10/9/2025 trả số tiền 5.200.000 đồng, kỳ 2 ngày 10/10/2025 chỉ trả được số tiền 2.600.000 đồng và đến nay không thanh toán thêm được số tiền nào nữa.

Do đó, anh L đã làm đơn khởi kiện yêu cầu anh D trả số tiền còn nợ là 39.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 11/10/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn anh Lê Vũ D từ khi Tòa án thụ lý đến khi mở phiên tòa xét xử, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không đến Tòa án đề trình bày ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau trình bày quan điểm:

+ *Về tố tụng*: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn từ khi tham gia tố tụng đến nay đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng bị đơn chưa chấp hành khoản 16, 17 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh D có nghĩa vụ trả cho anh L số tiền còn nợ gốc là 39.000.000đ và lãi là 2.384.000 đồng. Về án phí bị đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Anh Nguyễn Thái L yêu cầu bị đơn anh Lê Vũ D trả số tiền mua bán xe còn nợ, bị đơn có địa chỉ tại phường L, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau theo quy định tại Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Thái L có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê Vũ D vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L và anh D là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Thái L yêu cầu anh D trả tiền mua xe còn thiếu là 39.000.000đ và yêu cầu tính lãi từ ngày 11/10/2025 cho đến khi anh D trả hết nợ.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện nguyên đơn cung cấp cho Tòa án *"Hợp đồng mua bán xe trả góp"* ngày 31/08/2025, thể hiện ông Nguyễn Thái L có bán cho anh Lê Vũ D 01 chiếc xe Honda Winner X, dung tích xi lanh 149,2 cm^3, biển số 94AE-138.20 với giá 46.800.000 đồng, các bên thỏa thuận trả góp 16 kỳ thanh toán vào ngày 10 hàng tháng kể từ ngày 10/9/2025. Quá trình thực hiện hợp đồng anh D trả được kỳ 1 và kỳ 2 với số tiền 7.800.000đ. Còn nợ lại số tiền 39.000.000đ.

Xét thấy, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho anh D, nhưng anh D không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình, hơn nữa trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh D không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án, mặc dù Tòa án đã thông báo cho anh D tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng vẫn không nhận được ý kiến của anh D. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định anh D có mua xe và còn nợ anh Nguyễn Thái L số tiền 39.000.000đ là có sảy ra trên thực tế.

[4] Xét yêu cầu tính lãi: Xét yêu cầu lãi suất của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy: A thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ ngày 11/10/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm (22/5/2026) là 07 tháng 11 ngày, áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự mức lãi suất là 10%/năm. Cụ thể: 39.000.000 đồng x 10%/năm x 07 tháng, 11 ngày = 2.394.000đồng.

Với những phân tích trên có căn cứ yêu cầu toàn bộ khởi kiện của anh Nguyễn Thái L. Buộc anh Lê Vũ D có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Thái L số tiền 41.394.000 đồng (trong đó nợ gốc là 39.000.000 đồng và lãi là 2.394.000 đồng).

[5] Xét đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ như Hội đồng xét xử nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm*:* Bị đơn phải nộp án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Thái L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 357, Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thái Lam :

Buộc anh Lê Vũ D có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Thái L số tiền 41.394.000 đồng (trong đó nợ gốc là 39.000.000 đồng và lãi là 2.394.000 đồng).

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thái L số tiền đã dự nộp tạm ứng án phí là 975.000đ tại biên lai thu số 0006810 ngày 22/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 – Cà Mau. Buộc anh Lê Vũ D có nghĩa vụ chịu án phí số tiền 2.069.700 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cà Mau;
-VKSND Khu vực 8 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 8 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã đóng dấu, ký tên)

Tạ Văn Cung